TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **66/2020**/QĐST-VDS	*Thành phố Bến Tre, ngày 24 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã thụ lý số: 89/2020/TLST-VDS ngày 12 tháng 3 năm 2020 giữa:

*/*Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

- Chị Võ Thị Bích V, sinh năm 1981;

Địa chỉ: PAH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Anh Ngô Văn C, sinh năm 1980;

Địa chỉ: XTT, huyện CT, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 16 tháng 4 năm 2020 các đương sự thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Bích V và anh Ngô Văn C được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 tên Ngô Gia Thịnh, sinh ngày 09/6/2013. Chị V được tiếp tục nuôi cháu Gia Thịnh. Anh Cường đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Thịnh mỗi tháng là 1.000.000 (Một triệu) đồng. Thời gian cấp dưỡng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Thịnh tròn 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Việc các bên đương sự tự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cư thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Bích V và anh Ngô Văn C được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 tên Ngô Gia Thịnh, sinh ngày 09/6/2013. Chị V được tiếp tục nuôi cháu Gia Thịnh. Anh C đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Thịnh mỗi tháng là 1.000.000 (Một triệu) đồng. Thời gian cấp dưỡng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Thịnh tròn 18 tuổi.

Anh Ngô Văn C được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai có quyền ngăn cản anh thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết hai bên đương sự có quyền xin thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. *Lệ phí Tòa án*: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn)đồng, chị Võ Thị Bích V và anh Ngô Văn C phải chịu nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0008918 ngày 11/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Anh C và chị V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND –TP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS -TP Bến Tre (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND Phường 1 (P, An Hội);
- Các bên đương sự (2b);
- Lưu HS, VP (2b).

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Thị Mười

.